TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS - ST
Ngày: 23 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Hoàng Vân.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Diễu.
Bà Võ Thị Diễm Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/TLST - HS, ngày 18 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST – HS, ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Nghĩa T, sinh ngày 15/11/1997.
Nơi cư trú: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Bé N1, sinh năm 1967; Anh chị em ruột: Có 02 người (Lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1994); Vợ: Lâm Thị Ngọc M, sinh năm 1997; Con có 01 người, sinh năm 2021; Tiền án và tiền sự: Không; Tạm giữ và tạm giam: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948. (chết)
Nơi cư trú trước khi chết: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Đại diện hợp pháp cho người bị hại:
1. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971. (xin xét xử vắng mặt)
2. Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1974. (xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn N, sinh 1965. (xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 15/9/2023, bị cáo Nguyễn Nghĩa T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1-551.59 lưu thông trên Đường nhựa nông thôn hướng xã A A đi xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận thuộc ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh, xe do bị cáo Nguyễn Nghĩa T điều khiển đụng vào bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948, nơi thường trú ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh đang đi bộ từ lề trái sang lề phải (theo hướng đi của xe mô tô do bị cáo Nguyễn Nghĩa T điều khiển). Tai nạn giao thông xảy ra, bà Nguyễn Thị L bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T cấp cứu điều trị nhưng do thương tích nặng bà Nguyễn Thị L được chuyển đến Bệnh viện C1 - Thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Đến ngày 19/9/2023 gia đình xin bà Nguyễn Thị L về nhà. Đến khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 20/9/2023 bà Nguyễn Thị L tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C kiểm tra nồng độ cồn người tham gia giao thông, kết quả Nguyễn Thị L là 0,00 miligam/1 lít khí thở, bị cáo Nguyễn Nghĩa T là 0,00 miligam/1 lít khí thở và âm tính với chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Nghĩa T điều khiển xe có giấy phép theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 705/KLGĐTT-KTHS ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến bà Nguyễn Thị L tử vong là do chấn thương sọ não nặng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường, bản kết luận lỗi trong vụ tai nạn giao thông, kết quả khám phương tiện cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ xác định:

Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được rải nhựa bằng phẳng, không có vạch kẻ tim đường phân chia hai phần đường xe chạy. Mặt đường rộng 3,8mét, lúc xảy ra tai nạn là ban ngày, trời đang mưa, mặt đường ướt, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị hạn chế, xe qua lại tự nhiên. Lấy cột điện số 44 làm điểm mốc cố định hiện trường. Chọn mép đường bên phải theo hướng xã T đi xã A, huyện C làm chuẩn.

Vùng va chạm giữa xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1-551.59 do bị cáo Nguyễn Nghĩa T điều khiển với bà Nguyễn Thị L trong vụ tai nạn giao thông là phần đường bên phải hướng đi của xe mô tô do bị cáo Nguyễn Nghĩa T điều khiển (hướng từ xã A A đi xã T), tâm vùng va chạm cách mép đường chuẩn là 2,9 mét, cách vị trí bà Nguyễn Thị L té ngã là 3,7mét, cách xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1-551.59 là 9,9 mét.

Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo Nguyễn Nghĩa T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1-551.59 tham gia giao thông không chú ý quan sát vi phạm điểm e, khoản 3, Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Bên cạnh đó, bị cáo Nguyễn Nghĩa T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực vi phạm điểm a, khoản 2, Điều 21 Nghị định 100/CP/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Đối với bà Nguyễn Thị L sang đường không

đảm bảo an toàn vi phạm khoản 3, Điều 32 Luật giao thông đường bộ, đây là lỗi góp phần dẫn đến tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT - VKS - HS, ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Nguyễn Nghĩa T, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Nghĩa T, hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 15 tháng 9 năm 2023, bị cáo điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1 – 551.59 lưu thông trên đường nhựa nông thôn theo hướng từ xã A A đi xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bị cáo không chú ý quan sát đã đụng vào người bà Nguyễn Thị L đang đi bộ qua lộ, từ lề trái sang lề phải theo hướng đi của xe do bị cáo điều khiển. Tai nạn xảy ra, bà Nguyễn Thị L bị thương được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện C2 - Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 20/9/2023 tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nghĩa T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án phạt tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn T1 và ông Nguyễn Minh C tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 170.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Vị đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 84L1-551.59 (số khung: 09083Y145368, số máy: HC09E0145486) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mang tên Nguyễn Nghĩa T, số 840179000126; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84L1-551.59, số 045234. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo Nguyễn Nghĩa T đề nghị nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Nghĩa T. 01 cái chụp kích thước 1,4 x 1,4 mét và 01 cây tre dùng làm cán chụp dài 03 mét là vật chứng không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) đoạn video clip được trích xuất từ camera được lưu trữ trong đĩa CD tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra vị còn đề nghị xử lý án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có mặt tại phiên tòa không tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Nghĩa T, xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Việc vắng mặt của đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Văn T1, ông Nguyễn Minh C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì hiện nay vấn đề tai nạn giao thông đang là mối quan tâm hàng đầu của toàn xã hội, Đảng và Nhà nước ta đã có chủ trương tuyên truyền phổ biến giáo dục mọi công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông nhằm đảm bảo tính mạng, sức khỏe, tài sản cho mọi người khi tham gia giao thông, hạn chế mức thấp nhất những thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản do tai nạn giao thông gây ra.

[3].Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, tình hình tai nạn giao thông hiện nay đáng lo ngại, do phần lớn ý thức chấp hành Luật giao thông của những người tham gia giao thông chưa cao, thường chủ quan, không chú ý quan sát phần đường, …gây hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Nghĩa T với ý thức chủ quan, không chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ điều khiển xe không chú ý quan sát, dẫn đến tai nạn. Hậu quả làm người bị hại Nguyễn Thị L tử vong. (Vi phạm điểm e, khoản 3, Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Bên cạnh đó, bị cáo Nguyễn Nghĩa T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực vi phạm điểm a, khoản 2, Điều 21 Nghị định 100/CP/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Đối với bà Nguyễn Thị L sang đường không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 3, Điều 32 Luật giao thông đường bộ, đây là lỗi góp phần dẫn đến tai nạn giao thông.

[4]. Để góp phần ổn định tình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm về vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện thỏa thuận khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, bị cáo cũng là lao động trong gia đình, đang nuôi con nhỏ sinh năm 2021 và gia đình bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo và bị hại có một phần lỗi trong vụ tai nạn. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51

Bộ luật hình sự. Do đó ý kiến của V đại diện Viện kiểm sát và bị cáo tại phiên tòa là có căn theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Nghĩa T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Nghĩa T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật, đúng người, đúng tội.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với bản kết luận giám định tử thi số 705/KLGĐTT-KTHS ngày 21/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh T; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận lỗi trong vụ tại nạn của Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn T1 và ông Nguyễn Minh C tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 170.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 84L1-551.59 (số khung: 09083Y145368, số máy: HC09E0145486) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mang tên Nguyễn Nghĩa T, số 840179000126; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84L1-551.59, số 045234. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo Nguyễn Nghĩa T. Tại phiên tòa bị cáo xin nhận lại; Hội đồng xét xử ghi nhận và giao trả cho bị cáo. Đối với 1 cái chụp kích thước 1,4 x 1,4 mét và 01 cây tre dùng làm cán chụp dài 03 mét là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Riêng 01 (một) đoạn video clip được trích xuất từ camera được lưu trữ trong đĩa CD tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Nghĩa T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nghĩa T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Căn cứ Điều 268; Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nghĩa T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bắt bị cáo chấp hành án phạt tù.

2. ***Về trách nhiệm bồi thường dân sự***: Gia đình bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn T1 và ông Nguyễn Minh C tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao trả bị cáo Nguyễn Nghĩa T: 01 xe mô tô biển số 84L1-551.59 (số khung: 09083Y145368, số máy: HC09E0145486) bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mang tên Nguyễn Nghĩa T, số 840179000126; 01 giấy đăng ký xe mô tô 84L1-551.59, số 045234.

Tịch thu tiêu hủy: 1 (một) cái chụp kích thước 1,4 x 1,4 mét và 01 cây tre dùng làm cán chụp dài 03 mét.

Đối với 01 (một) đoạn video clip được trích xuất từ camera được lưu trữ trong đĩa CD tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

4. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Nghĩa T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Văn T1, ông Nguyễn Minh C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn N, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã N2 cư trú.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Diễu – Võ Thị Diễm Kiều **Huỳnh Văn Hoàng Vân**